

Số: 03 /2018/QĐDS-ST
Ngày: 14 /9/2018
V/v: Yêu cầu tuyên bố một
người mất tích

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp : Ông Lê Hồng Ninh - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Kim Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên họp:
Bà Phạm Bích Hồng – Kiểm sát viên

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cẩm Phả mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 12/2018/TLST - VDS ngày 5/4/2018 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số 03 /2018/QĐST – VDS ngày 05/9/2018.

1. Người có quyền, lợi ích liên quan yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Đoàn Thị N, sinh năm xxxx;

Nơi đăng ký HKTT: Tổ S, khu D, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

2. Người bị yêu cầu tuyên bố là mất tích: Anh Phạm Thế C, sinh năm xxxx

Nơi đăng ký HKTT và cư trú cuối cùng: Tổ S, khu D, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn Đ, bà Lương Thị T (là bố mẹ đẻ của anh C)

Cùng đăng ký HKTT: Tổ S, khu D, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

4. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

4.1. **Về tình cảm:** Chị Đoàn Thị N yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C tiến hành các thủ tục cần thiết, tuyên bố một người mất tích đối với anh Phạm Thế C.

4.2. **Về con chung:** Chị Đoàn Thị N không có yêu cầu.

4.3. **Về tài sản:** Chị Đoàn Thị N không có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Theo xác nhận của khu phố D, phường C, Công an phường C thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, thì chị Đoàn Thị N có chồng là anh Phạm Thế C, sinh ngày xx/xx/xxxx, chị N, anh C đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cẩm Đ, thị xã C (nay là thành phố) tỉnh Quảng Ninh. Từ tháng 1/2016 anh Phạm Thế C bỏ đi biệt tích khỏi địa phương, không cho vợ là chị Đoàn Thị N và cả bố mẹ đẻ là ông Phạm Văn Đ, bà Lương Thị T biết đi đâu, làm gì, cũng từ tháng 1/2016 cho đến nay, anh Phạm Thế C không liên lạc, thông tin về gia đình, không ai biết anh C còn sống hay đã chết.

Căn cứ theo qui định tại khoản 1 Điều 387 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, thì chị Đoàn Thị N là vợ của anh Phạm Thế C, được quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Phạm Thế C mất tích và yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh theo qui định tại khoản 3 Điều 27; khoản 2 Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Người có quyền, lợi ích liên quan, chị Đoàn Thị N trình bày: Chị và anh Phạm Thế C đăng ký kết hôn ngày 23/2/2001, tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau 04 năm sống chung, đến năm 2014 chị N, anh C phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình, cách sống không hợp nhau, luôn bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống gia đình không hạnh phúc, từ tháng 1/2016 anh Phạm Thế C đã bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay, không có tin tức gì, chị N cũng đã đi tìm và nhờ người quen dò hỏi nhiều nơi, nhưng đến nay cũng không có tin tức gì xác thực anh C đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Về thời điểm anh C bỏ đi khỏi địa phương, do không đề ý vì lúc đó vợ chồng đang có mâu thuẫn, nên chị N không nhớ được chính xác ngày anh C bỏ đi. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của chị, chị yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C tiến hành các thủ tục cần thiết, tuyên bố một người mất tích đối với anh Phạm Thế C.

[2.2] Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung với anh Phạm Thế C.

[3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Văn Đ, bà Lương Thị T là bố mẹ đẻ của anh Phạm Thế C có lời khai và quan điểm, đồng ý với yêu cầu của chị Đoàn Thị N, đề nghị Tòa án tuyên bố một người là mất tích đối với anh Phạm Thế C.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Đoàn Thị N tuyên bố anh Phạm Thế C mất tích. Tháng 1/2016 là thời điểm biết được tin tức cuối cùng của anh Phạm Thế C, nên căn cứ theo qui định tại Điều 68, Bộ luật dân sự năm 2015, thì ngày mất tích của anh Phạm Thế C được xác định là ngày 01/02/2016.

[5] Xét thấy, căn cứ theo lời trình bày của các đương sự, và xác nhận tại Công an phường C, chính quyền địa phương khu phố D, phường Cẩm Đ, thành phố C, thì

vào tháng 1/2016, anh Phạm Thế C đã vắng mặt tại địa phương cho đến nay không có tin tức gì, không ai biết anh C đi đâu, làm gì. Như vậy, có căn cứ xác định từ tháng 1/2016 cho đến nay, anh C đã biệt tích 02 năm, mặc dù chị Đoàn Thị N đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo qui định của pháp luật, như thông báo tìm kiếm trên đài phát thanh và truyền hình Quảng Ninh, đăng tin tìm kiếm trên đài tiếng nói Việt Nam, báo Công Lý trong ba kỳ liên tiếp, nhưng vẫn không có tin tức xác thực là anh Phạm Thế C còn sống hay đã chết. Căn cứ qui định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố C có đủ cơ sở để tuyên bố anh Phạm Thế C mất tích.

Ngày mất tích của anh Phạm Thế C được xác định là ngày kế tiếp của ngày sau hai năm kể từ ngày anh C biệt tích, thời hạn hai năm được tính từ ngày biết tin tức cuối cùng của anh Phạm Thế C; Do không xác định được chính xác ngày có tin tức cuối cùng của anh Phạm Thế C, nên thời hạn được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng, tháng 1/2016 là tháng có tin tức cuối cùng của anh Phạm Thế C, nên ngày mất tích của anh Phạm Thế C được xác định là ngày 01/02/2018.

[6] Về lệ phí việc dân sự: Là 300.000đ do chị Đoàn Thị N nộp

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị N, ông Phạm Văn Đ, bà Lương Thị T có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 27; khoản 2 Điều 35; Điều 149; Điều 361; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 369; Điều 389 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

I. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Đoàn Thị N

- Tuyên bố anh Phạm Thế C, sinh ngày xx/xx/xxxx; Nơi cư trú cuối cùng tại: Tổ S, khu D, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, mất tích.

- Ngày mất tích của anh Phạm Thế C là ngày 01/02/2018.

II. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp:

Chị Đoàn Thị N phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tiền số 000xxxx ngày xx/x/xxxx của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

III. Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị N, ông Phạm Văn Đ, bà Lương Thị Th có quyền kháng cáo trong thời hạn mười ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND TP C; TAND tỉnh Q/N;

- THADS TP C;

- UBND phường C, TP C;

- Các đương sự, Lưu hồ sơ-Vp

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hồng Ninh

